

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN
PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa Y học cổ truyền Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế sử dụng nguồn vốn phát triển hoạt động sự nghiệp năm 2023 nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Y học cổ truyền Hà Nội

Địa chỉ: Số 8 Phạm Hùng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: ...

Tổ vật tư - Thiết bị y tế - Khoa Dược.

Địa chỉ email: vttbyt.dkyhcthn@gmail.com

Số điện thoại thường trực: 0902618916

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá gửi trực tiếp đến:

Phòng Văn thư - Bệnh viện đa khoa Y học cổ truyền Hà Nội

Địa chỉ: Số 8 Phạm Hùng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

- Nhận qua email: vttbyt.dkyhcthn@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 9 h00 ngày 20 tháng 10 năm 2023 đến trước 14h ngày 30 tháng 10 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày kết thúc nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy điện tim	<p>Yêu cầu chung Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi Chất lượng máy: Mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương Nguồn cung cấp: 220V, 50 Hz Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tới $\geq 40^{\circ}\text{C}$, độ ẩm $\geq 85\%$"</p> <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu Giấy ghi 01 tập Cáp điện tim 01chiếc Dây nguồn 01chiếc Điện cực trước ngực 06 quả Điện cực chi 04 chiếc ắc qui khô 01 chiếc Sách hướng dẫn sử dụng 01 bộ Xe đẩy máy (mua trong nước) 01 chiếc</p> <p>Yêu cầu đặc tính thông số kỹ thuật tối thiểu thiết bị cần phải có 1. Chức năng . - Nhiệt độ hoạt động cho máy chính: tới 40 độ C - Độ ẩm hoạt động cho máy chính: tới 90% - Điện áp hoạt động : 100 tới 240V AC, 50/60 Hz</p> <p>2. Đặc điểm chung - Máy tương thích với các tiêu chuẩn quốc tế về máy điện tim. - Có chương trình phân tích tích hợp sẵn - Máy có thể tự phát hiện và cảnh báo lắp sai, bị rơi điện cực - Dữ liệu có thể truyền đi qua mạng LAN - Dữ liệu bệnh nhân có thể thu nhận từ máy chủ, báo cáo có thể xuất ra ở dạng DICOM, PDF - Dữ liệu hiển thị: sóng điện tim 12 đạo trình, thông tin bệnh nhân, cài đặt ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, đánh dấu đồng bộ QRS, tin nhắn báo lỗi, tiếp xúc điện cực, độ nhiễu.</p> <p>3. Yêu cầu kỹ thuật * Đầu vào điện tim: - CMRR: ≥ 105 dB - Tốc độ lấy mẫu: $\geq 16,000$ mẫu/giây/kênh * Hiển thị - Màn hình màu LCD ≥ 8 inch - Độ phân giải $\geq 800 \times 480$ * Phân tích tín hiệu điện tim</p>	2	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Có chương trình phân tích: có thể - Đối tượng bệnh nhân: Người lớn, trẻ em, trẻ sơ sinh 		
2	Máy phân tích điện giải	<p>Yêu cầu chung Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi Chất lượng máy: Mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương Nguồn cung cấp: 220V, 50 Hz Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tới $\geq 40^{\circ}\text{C}$, độ ẩm $\geq 85\%$"</p> <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Máy chính: 01 máy + Bộ kit : 01 bộ (tối thiểu 300 xét nghiệm) + Giấy in nhiệt: 01 cuộn + Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh, tiếng Việt): 01 bộ <p>Yêu cầu thông số kỹ thuật tối thiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phân tích 6 thông số: Na⁺, K⁺, Cl⁻, Ca²⁺, pH, Hct hoặc hơn + Loại mẫu: huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần, nước tiểu (chưa pha loãng) + Loại ống mẫu: ống mẫu, xylanh máu động mạch, máu mao mạch + Thẻ tích mẫu $\geq 20 \mu\text{l}$ + Hiệu chuẩn tự động. Thời gian hiệu chuẩn ≤ 30 giây. Có thể cài đặt khoảng cách giữa các lần hiệu chuẩn 4, 8, 12 giờ + Công suất: ≥ 104 xét nghiệm/giờ, thời gian phân tích ≤ 25 giây/mẫu + Dài đo của các thông số: + Na⁺: + Máu toàn phần, huyết tương, huyết thanh: $\leq 85 - \geq 200$ mmol/l + Nước tiểu: $\leq 5.0 - \geq 300$ mmol/l + K⁺: + Máu toàn phần, huyết tương, huyết thanh: $\leq 1.0 - \geq 15$ mmol/l + Nước tiểu: $\leq 5.0 - \geq 120$ mmol/l + Cl⁻: + Máu toàn phần, huyết tương, huyết thanh: $\leq 60 - \geq 150$ mmol/l + Nước tiểu: $\leq 5.0 - \geq 300$ mmol/l 	1	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		+ Ca ²⁺ : ≤ 0.1 – ≥ 3.2 mmol/l + pH: ≤ 6.5 – ≥ 8.0 mmol/l + Hct (máu toàn phần): ≤ 10 – ≥ 75%		
3	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	<p>Yêu cầu chung Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi Chất lượng máy: Mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương Nguồn cung cấp: 220V, 50 Hz Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tới ≥ 40oC, độ ẩm ≥ 85%"</p> <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính màn hình cảm ứng tối thiểu 12 inches - Tích hợp máy in nhiệt lắp trong : 01 bộ - Dây đo điện tim loại 3 điện cực kèm dây nối : 01 bộ - Điện cực dán điện tim : tối thiểu 30 chiếc - Ống nối hơi cho đo huyết áp không xâm nhập : 01 chiếc - Bao đo huyết áp không xâm nhập (NIBP) cho người lớn sử dụng nhiều lần : 01 chiếc - Bao đo huyết áp không xâm nhập (NIBP) cho trẻ em sử dụng nhiều lần : 01 chiếc - Dây nối và Đầu đo bão hòa oxy (SpO2) cho người lớn và trẻ em sử dụng nhiều lần : 01 bộ - Đầu đo nhiệt độ da sử dụng nhiều lần : 01 chiếc - Ấc quy tự nạp : 01 chiếc - Dây nguồn : 01 chiếc - Xe đẩy máy: 01 chiếc <p>Yêu cầu tính năng thông số kỹ thuật tối thiểu "Chức năng Có chức năng theo dõi, hiển thị, ghi lại các thông số: - Máy có thể theo dõi được ≥ 5 thông số: Điện tim ECG, nhịp thở, huyết áp không can thiệp NIBP, SpO2, nhiệt độ hoặc hơn - Máy có sẵn các cổng kết nối có thể nâng cấp mở rộng lên 6, 7 thông số khi cần. Hiển thị Màn hình: LCD TFT màu, cảm ứng; ≥ 12 inch Độ phân giải: ≥ 800 x 600 dots Số vết sóng hiển thị tối đa: ≥ 10 vết Số màu hiển thị: ≥ 12 màu cho các dạng sóng ; ≥ 12 màu số liệu số học Thông số hiển thị dạng sóng:</p>	4	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		-Điện tim, nhịp thở, sóng xung SpO2 Thông số hiển thị dạng số học: - Nhịp tim, nhịp VPC, mức chênh ST, nhịp thở, NIBP, SpO2, nhịp mạch, nhiệt độ. Lưu trữ dữ liệu dạng vết Lưu trữ các thông số: Nhịp tim, nhịp thở, nhịp VPC, mức ST, thời gian ngừng thở, tần số ngừng thở, SpO2, NIBP, nhiệt độ Thời gian đồ thị vết: ≥ 72 giờ		
4	Máy theo dõi sản khoa 2 chức năng	Yêu cầu chung Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi Chất lượng máy: Mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương Nguồn cung cấp: 220V, 50 Hz Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tới $\geq 40^{\circ}\text{C}$, độ ẩm $\geq 85\%$ " Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu Máy chính: 01 Chiếc - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn, bao gồm: + Đầu dò theo dõi tim thai 01 Chiếc + Đầu dò theo dõi cơn co tử cung 01 Chiếc + Thất lưng cố định đầu dò 02 Chiếc + Giấy in tối thiểu 05 Tập + Lọ Gel tối thiểu 02 Lọ - Xe đẩy máy 01 Chiếc - Tài liệu HDSD tiếng Anh + tiếng Việt 01 Bộ Yêu cầu tính năng thông số kỹ thuật tối thiểu Tính năng chung Thiết bị theo dõi không xâm lấn: nhịp tim thai, cơn co tử cung, nhịp mạch sản phụ, chuyển động thai nhi Có khả năng kết nối với bộ đầu dò không dây. Tính năng CCV (Cross channel verification) phân biệt nhịp mạch của mẹ và nhịp tim của các thai nhi. Có khả năng nâng cấp theo dõi thai đôi và thai ba. Đầu dò chống nước, dễ vệ sinh. Tính năng Fetal Movement Profile (FMP) nhận biết chuyển động của thai nhi thông qua đầu dò siêu âm. Tối ưu hóa kích cỡ và giá trị hiển thị với tính năng tự động thay đổi màn hình theo dõi theo số lượng đầu dò. Có thể nâng cấp kết nối với phụ kiện đo nhiệt độ qua tai, giúp đo/hiển thị nhiệt độ trên cả máy monitor và phụ kiện đo. Có thể nhập thủ công nhiệt độ của sản phụ.	1	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>Có tính năng phát hiện đầu dò tương ứng với công tắc trên thân máy thông qua đèn LED xanh trên đầu dò</p> <p>Thiết bị được cấu hình sẵn tối thiểu 15 ghi chú. Người sử dụng có thể chỉnh sửa và in ra.</p> <p>Thiết bị có ≥ 04 chế độ hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế độ hoạt động (Monitoring mode): Chế độ sử dụng hàng ngày, có thể thay đổi các giới hạn báo động - Chế độ dùng thử (Demonstration mode): cần mật khẩu truy cập khi dùng thử và sử dụng cho mục đích đào tạo. - Chế độ cài đặt cấu hình (Configuration mode): để cài đặt các thông số định sẵn của máy - Chế độ kỹ thuật (Service mode): truy cập khi cần sửa chữa <p>Thời gian khởi động (tính từ lúc bật máy đến khi hiển thị thông số đầu tiên) <30 giây</p> <p>Bộ nhớ dự phòng lưu trữ sóng theo dõi lên tới ≥ 7 giờ</p> <p>Màn hình</p> <p>Máy có màn hình màu cảm ứng TFT</p> <p>Kích thước ≥ 6.5 inch.</p> <p>Thiết kế máy có thể thay đổi góc nghiêng của màn hình với các vị trí khác nhau hoặc có thể gấp gọn màn hình xuống.</p> <p>Máy in</p> <p>Bộ ghi tích hợp trên máy chính:</p> <p>Máy được tích hợp máy in nhiệt độ phân giải ≥ 6 inch có chức năng phát hiện loại giấy và cảnh báo hết giấy.</p> <p>Có ≥ 3 tốc độ in giấy bao gồm: 3 cm/phút, 2 cm/ phút, 1 cm/ phút</p> <p>Các thông số có thể ghi bao gồm: nhịp tim thai, chuyển động thai nhi, cơn co cổ tử cung, ghi chú thời gian, ngày tháng, các kí hiệu theo dõi, thông tin bệnh nhân, và phiên bản phần mềm</p> <p>Có tính năng phân tách sóng tim thai (khi theo dõi thai đôi) cho cả thai đôi và thai ba</p> <p>Thông số kỹ thuật đầu dò siêu âm:</p> <p>Phương pháp đo: Siêu âm Doppler xung.</p> <p>Dải đo: $\leq 50 - \geq 240$ nhịp/phút</p> <p>Độ phân giải hiển thị: ≥ 1 nhịp/phút</p> <p>Độ phân giải máy in: $\frac{1}{4}$ nhịp/phút</p> <p>Công suất đầu ra trung bình: ≥ 7.4 mW (sai số ± 0.4)</p> <p>Áp suất âm thanh đỉnh : ≥ 40.4 kPa với sai số $\pm \geq 4.3$ kPa</p> <p>Tần số siêu âm $\leq 1\text{MHz} \pm \geq 100\text{Hz}$</p> <p>Thông số kỹ thuật đầu đo cơn co tử cung</p>		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>Phương pháp đo bằng cảm biến lực căng</p> <p>Độ nhạy 1 đơn vị : $\geq 2,5g$</p> <p>Độ phân giải hiển thị là: ≥ 1 đơn vị</p> <p>Độ phân giải máy in là: $\frac{1}{4}$ đơn vị</p> <p>Khoảng đo ≥ 400 đơn vị</p> <p>Dải tín hiệu từ 0 đến ≥ 127 đơn vị</p> <p>Chức năng an toàn</p> <p>Đạt tiêu chuẩn IEC 60601</p> <p>Cảnh báo:</p> <p>Khi xảy ra lỗi, máy sẽ phát tín hiệu cảnh báo theo 03 cách sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có cảnh báo bằng âm thanh + Thông báo trên màn hình + Thông số được cảnh báo nhấp nháy <p>Máy có 02 loại cảnh báo sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có cảnh báo sinh lý cho thai nhi (Physiological Alarms) + Có cảnh báo kỹ thuật (Technical Alarms) xuất hiện khi chất lượng tín hiệu kém, máy bị lỗi, hoặc máy không được kết nối. <p>Âm thanh báo động ≥ 85 dB</p>		
5	Máy nghe tim thai	<p>Yêu cầu chung</p> <p>Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất</p> <p>Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi</p> <p>Chất lượng máy: Mới 100%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>Nguồn cung cấp: 220V, 50 Hz</p> <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu</p> <p>Máy chính: 01 Chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo - Tài liệu HDSD tiếng Anh + tiếng Việt 01 Bộ <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT:</p> <p>Máy chính:</p> <p>Nguồn điện: AC 100-240V, 50/60Hz</p> <p>Công suất nguồn: 30VA</p> <p>Thời gian hoạt động liên tục ≥ 160 phút</p> <p>Thời gian sạc ≥ 70 phút</p> <p>Chức năng hiển thị: màn hình LCD hiển thị thông số hoạt động, cài đặt, mức pin, cảnh báo bất thường.</p> <p>Chức năng hoạt động: cài đặt, bảo trì</p> <p>Các cổng ra: xuất tín hiệu ngõ ra bên ngoài, ngõ cắm tai nghe.</p> <p>Đầu dò tim thai:</p> <p>Loại đầu dò có dây nối với máy chính</p>	2	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>Nguồn điện cấp cho đầu dò: nguồn AC hoặc nguồn pin từ máy chính</p> <p>Chức năng hiển thị: đèn LED hiển thị tình trạng hoạt động</p> <p>Loại thiết bị chống nước: IPX7 hoặc tương đương</p> <p>Chức năng đo tim thai</p> <p>Hệ thống: Phát sóng siêu âm liên tục</p> <p>Tần số siêu âm: 2.5MHz ± 10%</p> <p>Công suất siêu âm ≥ 10mW/cm²</p> <p>Dải đo nhịp tim thai: ≤ 50 – ≥ 240 nhịp/phút</p> <p>Độ chính xác: ≤ ±3 nhịp/ phút</p>		
6	Giường hồi sức tích cực	<p>Yêu cầu chung</p> <p>Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất</p> <p>Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi</p> <p>Chất lượng máy: Mới 100%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>-Điện áp hoạt động: 110- 220 VAC / 50-60 Hz.</p> <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tơ tuyến tính: 4 cái - Chi báo góc: 2 cái - Bánh xe , có khóa trung tâm: 4 cái - Thanh ray giường bằng nhựa với bảng điều khiển: 1 bộ - Thanh chắn cuối giường bằng nhựa ABS với bảng điều khiển: 1 bộ - Bề mặt giường: 9 tấm nhựa PP, có thể tháo rời và rửa sạch - Ổ cắm nhựa bên trong thanh ray giường: 2 cái - Góc chỉ báo cho tư thế tựa lưng và Trendelenburg: 4 cái - Bánh xe cản tường đường kính 100mm: 4 cái - Ổ cắm điện hình thang: 2 cái - Cọc dịch truyền: 1 bộ - Móc treo: 4 cái - Bàn đạp điều khiển khóa trung tâm: 2 cái - Móc dẫn lưu: 2 cái - Đệm chắn : 2 cái - Điều khiển tay: 1 cái - Nệm: 01 chiếc; - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng anh và tiếng việt: 1 bộ <p>Yêu cầu đặc tính thông số kỹ thuật tối thiểu</p> <p>-Kích thước (dài x rộng):</p> <p>Điều chỉnh lại : dài từ 2100 đến 2200 mm, rộng từ 1000 đến 1100 mm (các thông số ± 5%)</p>	6	Máy

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> -Điều chỉnh độ cao: Điều chỉnh lại :Điều chỉnh độ cao thay đổi trong khoảng: ≤ 39 cm (thấp nhất) đến ≥ 76 cm (cao nhất) (các thông số $\pm 5\%$) -Điều chỉnh khớp gối: $0 - \geq 40^\circ (\pm 5^\circ)$; -Điều chỉnh phần lưng: $0 - \geq 70^\circ (\pm 5^\circ)$; -Trendelenburg và đảo trendelenburg: đáp ứng từ 12 độ đến 15 độ -Có chức năng chống thái hóa lưng/mông -Hệ thống điều khiển điện áp thấp ≥ 4 động cơ; -Bánh xe hai bên, gồm bốn bánh xe có đường kính từ 10 cm đến 13 cm -Hệ thống khóa: Khóa trung tâm; -Tải trọng ≥ 250kg; -Cọc truyền ≥ 1 cọc truyền với 4 vị trí cắm; -Móc treo túi nước tiểu: ≥ 2 cái; -Tấm đầu giường và cuối giường: Được cố định với giường và có thể tháo trong trường hợp cần thiết . -Bề mặt giường: 4 phần, gồm ≥ 9 tấm nhựa PP có thể tháo rời, giảm thiểu nhiễm trùng cho bệnh nhân -Có nút bấm dừng khẩn cấp. - Tựa đầu và chân có thể tháo rời - Cọc truyền - chất liệu thép không gỉ - Thanh ray (tám chắn) giường an toàn: Cấu trúc hai lớp khóa, tránh trường hợp vô tình chạm tay hạ thấp thanh ray xuống. - Động cơ . Độ ồn dưới 50 dB. - Móc dẫn lưu :Bằng nhựa 		
7	Hệ thống nội soi tai mũi họng	<p>Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: sản xuất năm 2023 trở đi. - Chất lượng: Mới 100% - Đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa $\geq 30^\circ\text{C}$, Độ ẩm tối đa $\geq 75\%$ + Nguồn điện sử dụng: 220V AC, 50Hz <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ điều khiển Camera: 01 bộ <ul style="list-style-type: none"> - Cổng ra video:≥ 4 HDMI, 1 HD-SDI - ≥ 10 mức độ sáng - Chế độ xem : 1(toàn màn hình)/chia 2/ chia 4 - Công suất nguồn: ≥ 65W 2. Đầu Camera: 01 cái <ul style="list-style-type: none"> - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$, 60fps - Cảm biến hình ảnh: $\geq 1/2.8''$ CMOS hoặc tương đương 	1	Hệ thống

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Cân bằng trắng: AWB, ≥ 3 lần đặt trước bằng thủ công. - Đầu camera loại bút - Chiều dài dây cáp: $\geq 5\text{m}$ - Ống kính: + Loại ống kính ghép cố định + Zoom quang học: $\geq \times 2.3$ + Gắn được các loại ống nội soi <p>3. Nguồn sáng: 01 bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ sáng: $\geq 650.000\text{ Lux}$ - Có ≥ 8 mức độ sáng - Công suất nguồn: $\geq 65\text{W}$ - Tự động bật đèn khi kết nối với máy chính <p>4. Màn hình: 01 cái Màn hình tối thiểu LCD $\geq 23.0''$</p> <p>5. Ống nội soi Optic tai mũi họng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ống nội soi 0° ($0^\circ, \text{Ø}4, 175\text{mm}$) + Ống nội soi 70° ($70^\circ, \text{Ø}6, 178\text{mm}$) + Ống nội soi 0° cho trẻ em. <p>6. Xe đẩy loại 4 tầng: 01 cái</p> <p>7. Bộ máy tính máy in kèm theo : 01 bộ Màn hình tối thiểu 19 inch : 01 cái Máy in màu 01 cái Máy in đen trắng 01 cái.</p>		
8	Ghế răng	<p>Yêu cầu chung Chào rõ model/ hãng sản xuất/ nước sản xuất Năm sản xuất: Từ năm 2023 trở đi Chất lượng máy: Mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>-Điện áp hoạt động: 110- 220 VAC / 50-60 Hz.</p> <p>Yêu cầu cấu hình cung cấp tối thiểu Cấu hình Ghế máy nha khoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 cái - Dây tay khoan 06 lỗ: 02 chiếc - Dây tay khoan 04 lỗ: 01 chiếc - Tay xịt 3 chức năng: 02 chiếc - Ống hút phẫu thuật: 01 Chiếc - Ống hút nước bọt: 01 chiếc - Đèn điều trị LED: 01 chiếc. - Tựa tay trái: 01 chiếc - Bộ điều khiển bằng chân (pedan): 01 chiếc <p>Yêu cầu đặc tính thông số kỹ thuật tối thiểu 1. Yêu cầu chung: - Năm sản xuất: sản xuất năm 2023 trở đi.</p>	1	Chiếc

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng: Mới 100% - Đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương - Điều kiện môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa $\geq 30^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa $\geq 75\%$ 2. Yêu cầu về kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Bộ điều khiển <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống nâng, hạ lưng ghế theo cơ chế motor điện: giúp nâng và hạ chính xác, mạnh mẽ. - Tựa đầu: ≥ 2 khớp nối - Chiều cao: tối thiểu ≥ 390 mm (hỗ trợ người cao tuổi, khuyết tật và trẻ em), tối đa 805 mm, thích hợp cho mọi vị trí điều trị của bác sỹ. 2.2. Hệ thống điều trị: <ul style="list-style-type: none"> - Số vị trí gác dụng cụ ≥ 05 vị trí - Công tắc bảo vệ an toàn cho bác sỹ và bệnh nhân ≥ 03 - - Chương trình được cài đặt sẵn ≥ 05 - Đầu xịt ba chức năng: xịt hơi, xịt nước, xịt hơi nước hỗn hợp, có thể tháo rời từng bộ phận. ≥ 01 Hệ thống trợ thủ <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống phụ tá: ≥ 03 vị trí gác dụng cụ - Bồn nhỏ: chế tạo bằng sứ, có thể tháo rời để vệ sinh, có trang bị hệ thống lọc cặn và có thể xoay ≥ 260 độ - Bồn nhỏ, vòi nước ra ly, ra bồn nhỏ có thể tháo rời vệ sinh và có thể hấp triệt trùng. - Đầu xịt ba chức năng: xịt hơi, xịt nước, xịt hơi nước hỗn hợp có thể tháo rời từng bộ phận. 2.3. Nguồn sáng <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống đèn: đèn hoạt động với nguồn ánh sáng LED, có khớp quay ≥ 3 chiều. Có thể điều chỉnh phù hợp với mọi tư thế. - Nhiệt độ màu: ≥ 5000 K - Cường độ ánh sáng tối đa $\geq 50,000$ Lux - Tay cầm có thể tháo rời để hấp triệt trùng. Có thể vệ sinh tấm kính chắn bảo vệ của đèn - Điều chỉnh được cường độ ánh sáng đèn. 2.4. Ghế nha sỹ. <ul style="list-style-type: none"> - Có thể điều chỉnh chiều cao. Ghế chuyển động đồng bộ giữa tựa lưng và ghế ngồi . - Ghế có thể xoay ≥ 360 độ. - Ghế chuyển động ≥ 03 bánh xe 2.5. Hệ thống điện <ul style="list-style-type: none"> - Công suất tiêu thụ: ≤ 1500 W 		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Bệnh viện đa khoa Y học cổ truyền Hà Nội, Địa chỉ: Số 8 Phạm Hùng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tối đa 90 ngày sau khi có đơn hàng của bên mua.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Chi tiết nêu trong hợp đồng và E-HSMT;

5. Các thông tin khác : *Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác (nếu có)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Trần Quốc Hùng